

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư
trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2019; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Đoàn giám sát chuyên đề “Về việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh”;

Xét Tờ trình số 135/TTr-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị thông qua nghị quyết về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với kết quả giám sát của Đoàn giám sát về việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn, với các nội dung sau:

1. Kết quả đạt được

Công tác triển khai tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chính sách thu hút đầu tư được thực hiện rộng rãi từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố bằng nhiều hình thức để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư được biết, tìm hiểu, thực hiện đầu tư. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động và kịp thời ban hành các quyết định triển khai các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về: Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hậu

Giang giai đoạn 2015 - 2020; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang; cơ chế hỗ trợ và khuyến khích đầu tư xây dựng hạ tầng chợ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang,... nhằm tạo động lực và từng bước phát huy hiệu quả việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, góp phần trong việc tạo ra chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp tại địa phương có sức cạnh tranh tốt hơn trong quá trình hội nhập.

Quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất được thực hiện khá hoàn chỉnh theo phân cấp, đáp ứng yêu cầu mời gọi đầu tư. Công tác rà soát điều chỉnh cập nhật quy hoạch được thực hiện thường xuyên, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua đó đã thu hút được nhiều nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư theo các quy hoạch đã được phê duyệt, nhất là quy hoạch các khu, cụm công nghiệp tập trung đã và đang phát huy hiệu quả trong thu hút đầu tư.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp được tuyên truyền, hướng dẫn của các cơ quan chức năng, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư. Thường xuyên và định kỳ tổ chức công tác đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp, gặp gỡ nhà đầu tư, kịp thời giải quyết tốt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn từ đó tạo được sự hài lòng của các doanh nghiệp. Trung tâm hành chính công đưa vào hoạt động tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện các thủ tục hành chính từ đó góp phần thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính được cải thiện đáng kể.

Với sự nỗ lực của các cấp, các ngành và sự đồng hành của các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục tăng trưởng ổn định, đời sống nhân dân được nâng lên, GRDP bình quân đầu người đạt 38,32 triệu đồng/người, tương đương 1.666 USD. Từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/12/2018, tổng số dự án đầu tư được quyết định chủ trương đầu tư là 182 dự án với tổng mức đầu tư 11.457 tỷ đồng, diện tích sử dụng đất khoảng 1.169ha. Qua đó, nhiều dự án triển khai thực hiện có hiệu quả góp phần rất lớn vào giải quyết việc làm, phát triển kinh tế, ổn định xã hội, nâng chỉ số cạnh tranh PCI tăng lên 6 bậc trong năm 2018.

2. Bên cạnh kết quả đạt được việc thực hiện chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

a) Tồn tại, hạn chế

Công tác quy hoạch chưa hoàn thiện, chưa ổn định và còn phụ thuộc vào nhu cầu của nhà đầu tư. Việc công bố, công khai quy hoạch, danh mục dự án thu hút đầu tư tại một số địa phương chưa thực hiện tốt.

Một số chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính dẫn đến việc chậm triển khai thực hiện, hoặc triển khai một phần hoặc chuyển nhượng dự án cho nhà đầu tư khác từ đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả về chính sách thu hút đầu tư và môi trường đầu tư kinh doanh, một số dự án bị chấm dứt hoạt động theo quy định

của pháp luật về đầu tư thì thời gian xử lý tài sản, đất đai theo quy định là 24 tháng, từ đó không phát huy hiệu quả sử dụng tài nguyên đất đai, ảnh hưởng đến việc mời gọi nhà đầu tư khác.

Chưa thu hút được dự án đầu tư với quy mô lớn, chưa có doanh nghiệp mang tính đầu tàu để vực dậy các doanh nghiệp khác. Bên cạnh đó, tính chủ động, kịp thời trong công tác tham mưu, đề xuất giải pháp từng lúc chưa tốt, nhất là trong tham mưu, đề xuất, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chính sách thu hút đầu tư do địa phương ban hành nhưng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả không cao, chậm kiến nghị Chính phủ bổ sung danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư do chia tách địa giới hành chính cấp huyện.

b) Về nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Công tác cập nhật nắm bắt các thông tin, cơ sở dữ liệu về tài chính doanh nghiệp, ... của các cơ quan chuyên môn còn hạn chế. Từ đó việc thẩm định, phân tích, đánh giá năng lực tài chính, tính khả thi của một số công trình, dự án đối với nhà đầu tư có lúc chưa kịp thời, chưa toàn diện.

Việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đất đai, về quy hoạch,... còn phát sinh nhiều bất cập trong thực tiễn.

Nguồn lực ngân sách chưa bảo đảm để thực hiện giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch đây cũng là một trong những nguyên nhân có tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, hạ tầng trong các khu, cụm công nghiệp tập trung chưa được đầu tư đồng bộ; nguồn lực lao động chưa đáp ứng, chưa theo kịp yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, ... từ đó ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư.

Các ngành và địa phương chậm đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung, thay thế các chính sách của Trung ương và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện còn vướng, đồng thời công tác phối hợp từng lúc chưa kịp thời, chưa thật sự chặt chẽ.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả tốt hơn về chính sách thu hút đầu tư trong thời gian tới, cụ thể như sau:

Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 16/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 về cơ chế hỗ trợ và khuyến khích đầu tư xây dựng hạ tầng chợ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, xây dựng phương án phân bổ ngân sách hàng năm trình Hội đồng nhân dân tỉnh dành nguồn vốn để thực hiện. Đồng thời, nghiên cứu trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế,... nhằm hoàn thiện cơ chế về chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn phù hợp theo quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tuyến Quốc

lộ 61C trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích của người dân, nhằm quản lý, khai thác, phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trên tuyến Quốc lộ này.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền và trên cơ sở quy hoạch, lập danh mục dự án mời gọi đầu tư, công bố, công khai đầy đủ kịp thời các thông tin tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện đầu tư dự án trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp tục chủ động, tích cực mời gọi thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên tất cả các lĩnh vực để tranh thủ nguồn lực từ các doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tập trung chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công theo phân cấp nhất là các công trình, dự án trọng điểm, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng công trình, dự án.

Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản kiến nghị Chính phủ xem xét các vấn đề sau:

Xem xét bổ sung vào danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 đối với thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang do chia tách địa giới hành chính. Đồng thời sớm điều chỉnh các quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, đấu thầu đảm bảo thống nhất và đồng bộ giữa các ngành.

Tiếp tục phân cấp cho địa phương trong việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất lúa với quy mô diện tích lớn hơn. Vì theo quy định hiện hành, địa phương có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha đã gây nhiều khó khăn trong quá trình triển khai đầu tư các dự án để phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Có cơ chế hỗ trợ tài chính tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho địa phương được vay ưu đãi thực hiện công tác giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thực hiện chính sách thu hút đầu tư. Đồng thời, xem xét hỗ trợ tỉnh Hậu Giang tiếp tục thực hiện lập mới, bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sửa đổi, điều chỉnh quy định nhằm rút ngắn thời gian chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng đất kể từ ngày dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Điều 3. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Điều 2 Nghị quyết này vào kỳ họp giữa năm 2020.

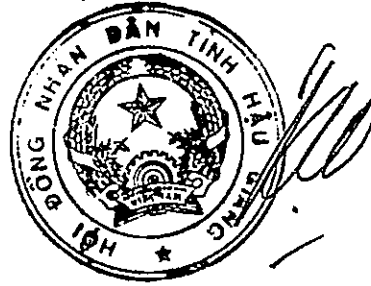
Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 12 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 7 năm 2019./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN, TP.HCM);
- TT; TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT 

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Tạo